



Biểu số 95/CK-NSNN

BỘ CẬP THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH HUYỆN QUÝ III NĂM 2022

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày /10/2022)

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện quý III	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	387.330	435.692	1,125	1,225
A	CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN	385.330	435.692	1,131	1,225
I	Chi đầu tư phát triển	62.345	207.636	3,330	1,421
1	Chi đầu tư cho các dự án	62.345	207.635	3,330	1,421
2	Chi đầu tư phát triển khác	0	0		
II	Chi thường xuyên	304.370	215.195	0,707	1,047
	<i>Trong đó</i>				
1	Chi giáo dục, đào tạo và dạy nghề	120.600	94.791	0,786	1,209
2	Chi khoa học công nghệ	800	27		
3	Chi y tế, dân số và gia đình	832	1.235	1,484	0,881
4	Chi văn hoá thông tin, TDTT	5.156	4.502	0,873	1,345
5	Chi quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội	7.552	7.099	0,940	1,194
7	Chi phát thanh, truyền hình thông tấn	2.178	1.243	0,571	0,788
8	Chi bảo vệ môi trường	2.158	2.618	1,213	2,534
9	Chi sự nghiệp kinh tế	66.508	20.392	0,307	0,496
10	Chi hoạt động của các cơ quan quản lý hành chính, Đảng, ĐT	84.039	65.977	0,785	1,123
11	Chi đảm bảo xã hội	12.207	14.732	1,207	1,157
12	Chi khác của ngân sách	2.340	2.577	1,101	2,015
III	Dự phòng ngân sách	7.018	0	0,000	
IV	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương	11.597		0,000	
V	Chi nộp NS tỉnh nguồn thu mới phát sinh	0	12.861		3,120
B	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NS cấp trên	0	0		
1	Chương trình mục tiêu quốc gia				
2	Cho các chương trình quan trọng vốn đầu tư	0			
3	Cho các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên				
C	Chi từ nguồn thu huy động, đóng góp	2.000			